

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 74/2023/DS-ST

Ngày 18-7-2023

“V/v tranh chấp nợ hụi”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Bé

Ông Nguyễn Tân Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:
Bà Trần Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 19/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 02 năm 2023 về việc “Tranh chấp nợ hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2023/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Bé H, sinh năm 1959 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TH, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1965 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TH, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Quốc Đ, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp TH, xã TH, huyện CN, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 02 năm 2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Lê Thị Bé H trình bày:

Trước đây bà tham gia chơi hội do bà Nguyễn Thị M và ông Võ Quốc Đ làm chủ hội, cụ thể như sau:

Dây thứ nhất: Mở ngày 25/7/2020 âm lịch, loại hội 1.000.000 đồng, mỗi tháng khai một lần, dây hội có 25 chung, trong đó bà có tham gia chơi 02 chung. Sau khi đóng hội được 19 lần thì bà M và ông Đ tuyên bố đình hội, số tiền hội bà M và ông Đ còn bà là 38.000.000 đồng.

Dây thứ hai: Mở ngày 25/7/2020 âm lịch, loại hội 2.000.000 đồng, mỗi tháng khai một lần, dây hội có 21 chung, trong đó bà có tham gia chơi 01 chung. Sau khi đóng hội được 19 lần thì bà M và ông Đ tuyên bố đình hội, số tiền hội bà M và ông Đ còn bà là 38.000.000 đồng.

Tổng số tiền 03 chung hội bà M và ông Đ nợ bà là 76.000.000 đồng, sau khi đình hội bà M và ông Đ trả bà được 13.000.000 đồng, số tiền còn lại bà M, ông Đ nợ bà là 63.000.000 đồng.

Nay bà yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cái Nước giải quyết buộc bà Nguyễn Thị M và ông Võ Quốc Đ có nghĩa vụ liên đới trả cho bà số tiền nợ hội là 63.000.000 đồng (Sáu mươi ba triệu đồng).

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước bà Nguyễn Thị M trình bày:*

Bà và chồng bà là ông Võ Quốc Đ làm chủ hội ở địa phương, đến tháng 3 năm 2022 âm lịch bà và ông Đ đình hội do các hội viên hốt hội rồi không đóng lại cho bà và ông Đ. Tính đến ngày đình hội bà và ông Đ còn nợ bà Bé Hai số tiền hội là 76.000.000 đồng. Sau đó bà trả cho bà Bé Hai được 13.000.000 đồng, số tiền bà và ông Đ hiện tại còn nợ bà Bé Hai 63.000.000 đồng (Sáu mươi ba triệu đồng).

Bà có xem lại đơn khởi kiện của bà Bé Hai, trong đơn khởi kiện bà Bé Hai liệt kê ngày mở hội, số dây hội, số chung hội của từng dây hội là đúng.

Nay bà đồng ý trả cho bà Bé Hai số tiền nợ hội là 63.000.000 đồng (Sáu mươi ba triệu đồng), tuy nhiên hiện tại gia đình khó khăn nên xin được trả dần cho bà Bé Hai. Việc mở hội thì bà và ông Đ cùng tham gia làm chủ hội.

Đối với bà Nguyễn Thị M và ông Võ Quốc Đ, Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập bà M và ông Đ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng bà M và ông Đ vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Lê Thị Bé H đối với bà Nguyễn Thị M và ông Võ Quốc Đ, buộc bà M và ông Đ có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Bé Hai số tiền nợ hui 63.000.000 đồng (Sáu mươi ba triệu đồng). Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bà M và ông Đ phải chịu theo quy định của pháp luật.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn bà Lê Thị Bé H với bị đơn bà Nguyễn Thị M là “Tranh chấp nợ hui” được quy định tại Điều 471 Bộ luật Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn bà Nguyễn Thị M có địa chỉ tại Ấp TH, xã TH, huyện CN, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tòa án đã triệu tập bà Nguyễn Thị M và ông Võ Quốc Đ hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng bà M và ông Đ vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với bà M và ông Đ theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án:

Bà Lê Thị Bé H yêu cầu bà Nguyễn Thị M và ông Võ Quốc Đ có nghĩa vụ liên đới trả số tiền nợ hui 63.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại biên bản lấy lời khai ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước bà Nguyễn Thị M thừa nhận bà M và ông Đ còn nợ bà Bé Hai số tiền nợ hui 63.000.000 đồng (Sáu mươi ba triệu đồng) và đồng ý trả cho bà Bé Hai. Đây là tình tiết được các bên đương sự thừa nhận nên không phải chứng minh, theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự “*Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh*”. Do đó, bà Bé Hai yêu cầu bà M trả số tiền nợ hui 63.000.000 đồng là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với yêu cầu của bà Bé Hai về việc buộc ông Võ Quốc Đ có nghĩa vụ liên đới trả nợ: Tại biên bản lấy lời khai ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước bà Nguyễn Thị M trình bày, việc mở hui thì bà M và ông Đ cùng tham gia làm chủ hui. Do đó, bà Bé Hai yêu cầu ông Đ có nghĩa vụ liên đới cùng với bà M trả nợ là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ các phân tích đánh giá nêu trên, có đủ cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Bé Hai đối với bà M và ông Đ. Buộc bà Nguyễn Thị M và ông Võ Quốc Đ có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Bé Hai số tiền nợ hui là 63.000.000 đồng (Sáu mươi ba triệu đồng).

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tại phiên toà là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự có giá ngạch: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Bé H nên bà Nguyễn Thị M và ông Võ Quốc Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.150.000 đồng (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26; 35; 39; 147, 227, 244, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 357, 471, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Lê Thị Bé H đối với bà Nguyễn Thị M và ông Võ Quốc Đ.

Buộc bà Nguyễn Thị M và ông Võ Quốc Đ có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Lê Thị Bé H số tiền nợ hui 63.000.000 đồng (Sáu mươi ba triệu đồng).

Kể từ ngày bà Bé Hai có đơn yêu cầu thi hành án, bà M và ông Đ không thi hành khoản tiền nêu trên thì bà M và ông Đ phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc bà Nguyễn Thị M và ông Võ Quốc Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.150.000 đồng (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật. Bà Nguyễn Thị Bé Hai không phải chịu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bà Lê Thị Bé H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Nguyễn Thị M và ông Võ Quốc Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ

